

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS - ST  
Ngày: 18-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Chu Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đới Văn Trinh

Ông Phạm Phúc Ân

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Lệ, bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐ-TA ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Quang N, sinh năm 1986; Nơi ĐKNKTT: khu dân cư C 1, phường C, thành phố C, tỉnh H; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Đặng Ngọc L và con bà Nguyễn Thị N; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Bản án số 77 ngày 23/12/2015 Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) về tội “Cố ý gây thương tích” xử phạt 25 tháng tù. Bị can chấp hành xong bản án ngày 22/3/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2021 đến ngày 12/01/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh H đến nay. Có mặt.

\* Người làm chứng:

1. Anh Phạm Ngọc A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu dân cư Trần H, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Văn T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

3. Anh Vũ Chí C, sinh năm 1990  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
4. Anh Mạc Văn H, sinh năm 1976  
Địa chỉ: Khu dân cư B, phường A, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
5. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1988  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
6. Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1949  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
7. Chị Đinh Thị Kim A, sinh năm 1985  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
8. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1956  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
9. Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1977  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
10. Ông Trần Văn L, sinh năm 1953  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
11. Anh Hoàng Kim Đ, sinh năm 1983  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
12. Anh Phan Nhật H, sinh năm 1978  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
13. Anh Lý Bá T, sinh năm 1974  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
14. Ông Hoàng Hữu Á, sinh năm 1962  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
15. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1964  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
16. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
17. Ông Vũ Văn H, sinh năm 1954  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.
18. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972  
Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 18 giờ ngày 31/8/2021, Đặng Quang N cùng Đặng Ngọc T về nhà T để lấy hung khí gồm 02 con dao có lưỡi làm bằng kim loại, dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng 04 cm, có chuôi làm bằng gỗ với mục đích đến tìm anh Phạm Ngọc A, sinh năm 1978, trú tại: khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H để nói chuyện. Do trước đó, Đặng Quang N và Đặng Ngọc T, sinh năm 1982, trú tại: Khu dân cư T 3, phường S, thành phố C, tỉnh H có mâu thuẫn với anh Ngọc A. Trường điều khiển xe mô tô của T chở N đi (N không nhớ biển số xe), T1 là anh trai T biết sự việc và điều khiển xe mô tô của T1 đi theo. Khi đi đến trước cửa số nhà 25 đường T, phường S, thành phố C, tỉnh H là nhà của anh Ngọc A, N đưa cho T 01 con dao và cầm trên tay 01 con dao đi đến vị trí lòng đường trước cửa số nhà 25 thì thấy có Nguyễn Văn M, sinh năm 1990, trú tại khu dân cư C 1, phường C, thành phố C, tỉnh H cầm 01 con dao dài khoảng 40cm và một phồng lợn (dao nhọn được hàn gắn với ống tuýp sắt dài khoảng 70cm) và mấy thanh niên khác đeo khẩu trang (N không biết là ai) cầm theo hung khí là dao, gây bóng chày cũng đi đến. N đứng ở khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 25 cầm dao chỉ vào hướng trong nhà và chửi “Đ. mẹ mày ra đường, con lợn này ra đường, Đ. mẹ chúng mày, con chó này....”(mục đích để anh Ngọc A và những người trong nhà ra ngoài). Khi N có hành vi đi lại, dùng dao chỉ, chửi bới thì T, T1, M cùng các thanh niên khác cầm theo hung khí là dao, gây bóng chày chỉ chỗ, đi lại và chửi bới gây náo loạn tại khu dân cư T. Khoảng 5 phút sau, ông Vũ Văn T, sinh năm 1960, trú tại: KDC T, thành phố C can ngăn thì N, T, T1, M và những thanh niên khác lên xe bỏ đi. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị can N, T, T1, M bỏ trốn khỏi địa phương. Quá trình bỏ trốn N ở nhiều nơi không có hành vi vi phạm pháp luật gì đến ngày 09/01/2021 thì bị bắt theo Lệnh truy nã.

Vụ việc Đặng Quang N và đồng phạm có hành vi dùng hung khí, đi lại, chửi bới tại vị trí lòng đường vỉa hè trước cửa số nhà 25 đường T, phường S, thành phố C thời điểm khoảng 18 giờ, đây là khu vực đông dân cư, nhiều người đi lại đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, tạo dư luận xấu, bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Tại bản Kết luận giám định số 6103/C09-P6 ngày 19/10/2020 của Viện khoa học hình sự, Bộ C kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung các tệp video gửi đến giám định.

- Đã trích xuất hình ảnh, diễn tả hành động của các đối tượng nam thanh niên trong các đối tượng nam thanh niên trong các tệp video: “hivoooo5.mp4” trong thời gian 18 giờ 05 phút đến 18 giờ 10 phút; “DVR\_ch1\_mail\_20200831190956\_20200831191326.dav”; “DVR\_ch2\_main\_20200831180706\_20200831180739.mp4” được thể hiện chi tiết trong bản ảnh.

- Đã dịch nội dung hội thoại của các đối tượng trong các tệp video: “hiv00005.mp4” trong thời gian từ 18 giờ 05 phút đến 18 giờ 10 phút được thể hiện chi tiết trong bản dịch.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-CL ngày 20/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Đặng Quang N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đặng Quang N. Xử phạt bị cáo Đặng Quang N từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bao dứa, màu xanh, kích thước (90x55)cm; 01 con phở dài 62cm, bằng kim loại, màu xám, phần tay cầm bằng nhựa dài 10cm, được gắn với phần lưỡi dao dài 52cm; 01 ống tuýp sắt dài 82cm, bằng kim loại sáng màu, tiết diện hình tròn, đường kính 2,1cm; Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đặng Quang N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 31/8/2020, tại khu vực lòng đường, vỉa hè trước cửa số nhà 25 đường T, phường S, thành phố C là khu vực đông dân cư, Đặng Quang N cùng Đặng Ngọc T, Đặng Ngọc T1 và Nguyễn Văn M có hành vi dùng hung khí là dao, phớt, gậy, đi lại, chửi bới gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, tạo dư luận xấu, bức xúc trong quần chúng nhân dân nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Đặng Quang N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trật tự xã hội. Trong vụ án này do chưa bắt được Đặng Ngọc T, Đặng Ngọc T1, Nguyễn Văn M nên chưa chứng minh được vị trí vai trò cụ thể, riêng bị cáo N giữ vai trò là người thực hành tích cực. Hành vi của bị cáo N và các đối tượng T, T1, M thể hiện thái độ hống hách, coi thường pháp luật, gây dư luận xấu, tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân tại khu dân cư T.

Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án. Bản thân bị cáo đã từng phạm tội, phải đi chấp hành án nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã thu giữ 01 bao dứa, màu xanh, kích thước (90x55)cm; 01 con phớt dài 62cm, bằng kim loại, màu xám, phần tay cầm bằng nhựa dài 10cm, được gắn với phần lưỡi dao dài 52cm; 01 ống tuýp sắt dài 82cm, bằng kim loại sáng màu, tiết diện hình tròn, đường kính 2,1cm là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 47 BLHS. Đối với 02 video: 01 video tại Camara ở số nhà 25 T, S, C; 01 video tại Camara ở số nhà 208, T, S, C là vật chứng vụ án nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Trong vụ án, đối với việc anh Ngọc A khai bị Đặng Ngọc T đánh, Đặng Quang N khai bị người đàn ông tên T2 đánh, quá trình điều tra T đã bỏ

trốn, chưa xác định được nhân thân người đàn ông tên Thái, cơ quan CSĐT Công an thành phố C tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi Đặng Ngọc T, Đặng Ngọc T1 và Nguyễn Văn M hiện các bị can bỏ trốn, Cơ quan CSĐT công an thành phố C đã ra quyết định truy nã đến nay chưa bắt được. Đối với một số thanh niên khác tham gia cùng thực hiện hành vi gây rối với Ngọc, quá trình điều tra chưa xác định được lý lịch, địa chỉ những người này nên cơ quan CSĐT Công an thành phố C đã ra quyết định tách vụ án “Gây rối trật tự công cộng”, tách hành vi của các bị can T, T1, M và đối tượng liên quan để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với việc N khai Ngọc A và một người thanh niên khác ở trong nhà có hành vi cầm dao, chửi bới N và những người phía ngoài đường, quá trình điều tra chứng minh trong thời gian xảy ra sự việc, anh Ngọc A và người thanh niên chỉ ở trong nhà, không đi ra ngoài nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang N 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09-01-2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bao dứa, màu xanh, kích thước (90x55)cm; 01 con phớt dài 62cm, bằng kim loại, màu xám, phần tay cầm bằng nhựa dài 10cm, được gắn với phần lưỡi dao dài 52cm; 01 ống tuýp sắt dài 82cm, bằng kim loại sáng màu, tiết diện hình tròn, đường kính 2,1cm.

*(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 28/5/2021).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Chu Thị Thu Hương**